

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG LÔ
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập- Tự do- Hạnh Phúc**

Bản án số: 33/2017/HSST
Ngày 15 tháng 9 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VĨNH PHÚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Vĩnh

2. Bà Nguyễn Thị Hà

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nghiêm Xuân Huy- Thẩm tra
viên Toà án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô tham gia phiên toà: Ông
Vũ Văn Nam- Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh
Vĩnh Phúc mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số:
31/2017/HSST ngày 25 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Vũ Văn D, sinh năm 1986; trú tại: thôn Vân N, xã T, huyện S, tỉnh Vĩnh
Phúc; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 12/12; con ông Vũ Văn B, sinh
năm 1964 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1964; vợ: Đỗ Thị L, sinh năm 1987; có
02 con: lớn sinh 2011, nhỏ sinh năm 2012; tiền án: không.

Tiền sự: 01 tiền sự: Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số
21/QĐ/XPHC ngày 28/02/2017 của Công an huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc
xử phạt số tiền 1.500.000đ về hành vi “ Trộm cắp tài sản”. Đến nay chưa hết
thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Bị cáo bị bắt tạm giam từ
ngày 04/7/2017 đến nay, (có mặt).

Người bị hại: Ông Không Văn L, sinh năm 1965, (vắng mặt)

Trú tại: thôn X, xã T, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại
phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 08/5/2017 Vũ Văn D đi xe mô tô Wave S
màu đỏ đen BKS 88K8-8219 từ nhà đến khu vực đồng Trầm để tuốt lúa, khi đi
đến nhà ông Không Văn L, D vào nhà ông L hút nhờ điều thuốc Lào. Do thấy
không có ai ở nhà nên D nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của gia đình ông L lấy

tiền tiêu xài. D quan sát khu vực ngoài vườn của gia đình ông L có 02 chuồng gà làm bằng gỗ bên trong có 02 con gà mái. D đến vị trí 02 chuồng gà nhặt 01 bao tải màu trắng ở dưới đất, Duy mở cửa chổng gà bắt 02 con gà. Trong đó, 01 con màu lông vàng cân nặng khoảng 2.5kg và 01 con màu lông vàng xám cân nặng khoảng 1.8kg đút vào bao tải. D buộc chặt chiếc bao tải rồi để lên phía giữa xe mô tô. Sau đó D đi về hướng thôn Đ, xã Y, huyện S. Khi đi đến khu vực thôn Đ, xã Y, huyện S, Duy gặp chị Nguyễn Thị N đang đứng mua gà ở ven đường. D bán 02 con gà vừa trộm cắp được cho chị N được số tiền 200.000đ. Sau khi bán 02 con gà cho chị N, D đi về khu vực đường liên thôn Vân N, xã T để tuốt lúa. Khi D đang tuốt lúa thì ông L đến gặp D và hỏi “Mày bắt gà của tao để ở đâu” D trả lời “gà nào”. Ông L hỏi tiếp thì D nhận đã trộm cắp 02 con gà của ông L và bán cho chị N. Ngay sau đó D trở ông L đến nhà chị N, D trả tiền cho chị N rồi chuộc lại 02 con gà trên và trả cho ông L đem về.

Ngày 13/6/2017 ông Khổng Văn L có đơn trình báo sự việc trên. Sau khi tiếp nhận tin báo cơ quan điều tra Công an huyện Sông Lô đã tiến hành triệu tập Vũ Văn D lấy lời khai, khám nghiệm hiện trường và thu giữ các vật chứng.

Tại kết luận số 35/KLĐG ngày 21/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Sông Lô kết luận: “Xác định trị giá của 02 con gà mái (01 con có màu lông vàng, 01 con có màu lông vàng xám) tổng trọng lượng 4,3kg” tổng trị giá 301.000đ.

Quá trình điều tra xác định ngày 28/02/2017 Vũ Văn D bị Công an huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản theo Quyết định xử phạt hành chính số 21 QĐ/XPHC ngày 28/02/2017, D đã nộp phạt xong ngày 28/02/2017. Đến nay chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Vật chứng của vụ án: 02 con gà trong đó: 01 con màu lông vàng, 01 con màu lông vàng xám. Ngày 02/8/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Lô đã trả lại 02 con gà trên cho ông L.

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Waves màu đỏ đen BKS 88K8-8219.

Về trách nhiệm dân sự: 02 con gà mái trong đó 01 con có màu lông vàng, 01 con có màu lông vàng xám. Ngày 02/8/2017 Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Lô đã trả lại 02 con gà trên cho ông L, ông L không yêu cầu bị cáo D phải bồi thường gì thêm.

Đối với chị Nguyễn Thị N là người mua 02 con gà của D. Khi mua gà của Duy chị N không biết là tài sản do D trộm cắp mà có nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô Wave S màu đỏ đen BKS: 88K8-8219 quá trình điều tra xác định chị Đỗ Thị L là vợ D là chủ sở hữu hợp pháp. Chị L không biết D sử dụng vào việc trộm cắp tài sản. Ngày 02/8/2017 Công an huyện Sông Lô đã trả lại cho chị L.

Quá trình điều tra, bị cáo Vũ Văn D thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số: 34/KSĐT- TA ngày 24 tháng 8 năm 2017 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô truy tố bị cáo Vũ Văn D về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô luận tội đối với bị cáo Vũ Văn D. Giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 138, điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo D từ 09 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng xác nhận cơ quan điều tra đã lại các chủ sở hữu hợp pháp.

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô đã truy tố và thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Lô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Văn D đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Do không có tiền tiêu sai nên khoảng 09 giờ 00 phút ngày 08/5/2017 Vũ Văn D đã trộm cắp 02 con gà mái (01 con có màu lông vàng cân nặng khoảng 2.5kg, 01 con có màu lông vàng xám cân nặng khoảng 1.8kg) của gia đình ông Không Văn L. Tổng trị giá tài sản trộm cắp là 301.000đ.

Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai, bản kiểm điểm, lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập theo trình tự của Bộ luật tố tụng hình sự được thể hiện trong hồ sơ vụ án. Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị cáo D như trên đã cấu thành tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự qui định: “ 1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị... dưới hai triệu đồng nhưng... đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt....mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm ”.

Do đó bản cáo trạng số: 34/KSĐT-KT, ngày 24/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Vũ Văn D về tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết xem xét giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo có nhân thân xấu ngày 28/8/2012 Công an huyện Sông Lô lập hồ sơ đưa vào trung tâm cai nghiện bắt buộc. Ngày 26/10/2015 trộm cắp tài sản Công an huyện Sông Lô lập hồ sơ xử phạt hành chính. Ngày 28/02/2017 Công an huyện Lập Thạch lập hồ sơ xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản không lấy đó làm bài học lại tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, tài sản giá trị không lớn và đã trả cho người bị hại, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g,h,p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần xử phạt tù cách ly bị cáo một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, luôn có ý thức chấp hành pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, không có thu nhập, kinh tế ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Qua trình điều tra người bị hại ông Khổng Văn L đã nhận đủ tài sản không yêu cầu bị cáo D phải bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo Vũ Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn D phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 138, điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn D 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 04/7/2017.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Vũ Văn D phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm .

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để xét xử phúc thẩm. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú của người vắng mặt.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(đã ký tên và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô;
- Chi cục Thi hành án huyện Sông Lô;
- Công an huyện Sông Lô;
- Ủy ban nhân dân xã Tân Lập ;
- Bị cáo;
- Người bị hại ;
- Lưu: hồ sơ, án văn..

Trần Thị Huệ